

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN CHÂU
TỈNH AN GIANG**

Bản án số: 60/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 27-7-2023

“V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hòa Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quốc Dũng;

2. Ông Phạm Thế Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Mộng Thu là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu : Bà Nguyễn Thùy Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 172/2023/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2023 về “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Ngọc M, sinh năm 1996. Nơi cư trú: số C đường N, tổ F, khóm C, thị trấn S, huyện T, tỉnh Đồng Tháp (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Anh Lê Duy P, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Tổ 9, khóm L, phường L, thị xã T, tỉnh An Giang (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 27 tháng 03 năm 2023, bản tự khai, nguyên đơn chị Trần Thị Ngọc M trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị M và anh Lê Duy P sau thời gian tìm hiểu, tự nguyện chung sống như vợ chồng vào khoảng năm 2020, sau đó được gia đình hai bên đồng ý, có tổ chức lễ cưới vào năm 2021 và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường L, thị xã T, giấy chứng nhận kết hôn số 29 ngày 20/5/2021. Sau

khi kết hôn chị M và anh P thuê nhà trọ ở và đi làm thuê kiếm sống, cuộc sống chung hòa thuận, hạnh phúc được vài tháng thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan sống vì sau khi cưới chị M mang thai nhưng anh P không cố gắng làm lo cho gia đình mà ham chơi nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cự cãi. Mâu thuẫn cứ tiếp tục kéo dài, tình cảm vợ chồng rạn nứt, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không thể tiếp tục chung sống, chị M và anh P không sống chung từ tháng 7 năm 2021 cho đến nay, không thể hàn gắn tình cảm vợ chồng, chị M yêu cầu được ly hôn với anh P.

- Về quan hệ con chung: Trong thời gian chung sống, chị M và anh P có 01 con chung tên Lê Phương M1, sinh ngày 27/7/2021, hiện cháu M1 đang sống với chị M. Khi ly hôn chị M yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: không có.

Bị đơn anh Lê Duy P có lời khai trình bày: Anh P thống nhất lời trình bày của chị M về thời gian và điều kiện kết hôn cũng như mâu thuẫn vợ chồng, anh P cũng đồng ý theo yêu cầu của chị M.

Về con chung: anh P và chị M có 01 con chung tên Lê Phương M1, sinh ngày 27/7/2021, hiện cháu M1 đang sống với chị M. anh P đồng ý giao con chung cho chị M được tiếp tục nuôi con, anh P không phải cấp dưỡng nuôi con.

- *Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu:*

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, các đương sự chấp hành thủ tục tố tụng từ khi thụ lý đến khi xét xử đã thực hiện đúng theo quy định tại các Điều 70, 71, 191, 192, 203 và Điều 239 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 55; 81; 82; 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Ngọc M và anh Lê Duy P;

Về quan hệ con chung: Công nhận sự thỏa thuận nuôi con chung giữa chị M và anh P. Chị M được tiếp tục nuôi con chung tên Lê Phương M1, sinh ngày 27/7/2021 cho đến khi trưởng thành và lao động được, anh P không phải cấp dưỡng nuôi con,

Về tài sản chung và nợ chung: Không có đề nghị HĐXX không xem xét giải quyết.

Về án phí: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Trần Thị Ngọc M và anh Lê Duy P mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, chị Trần Thị Ngọc M được nhận lại 225.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0007516 ngày 17/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về thẩm quyền: Chị Trần Thị Ngọc M khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Lê Hồng K, có nơi cư trú tại khóm L, phường L, thị xã T, tỉnh An Giang là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu theo quy định tại khoản 1 Điều 28 điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về sự vắng mặt của đương sự: Chị Trần Thị Ngọc M và anh Lê Duy P đều có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị M và anh P.

2. Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Ngọc M và anh Lê Duy P sống chung năm 2020, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường L, thị xã T, giấy chứng nhận kết hôn số 29 ngày 20/5/2021 là hôn nhân hợp pháp.

Cuộc sống chung hòa thuận, hạnh phúc được vài tháng thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chị M và anh P thống nhất trình bày, vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, thường xuyên cãi vã dẫn đến cuộc sống chung không hạnh phúc, đã không còn sống chung từ tháng 07 năm 2021 cho đến nay. Chị M yêu cầu ly hôn với anh P và anh P cũng đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị M. Xét chị M, anh P tự nguyện thỏa thuận ly hôn là phù hợp với quy định của pháp luật, căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị M và anh P.

[3] Về nuôi con chung: Chị M và anh P có 01 đứa con chung tên Lê Phương M1, sinh ngày 27/7/2021, hiện cháu M1 đang sống với chị M. Khi ly hôn chị M yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh cấp P cấp dưỡng nuôi con, anh P đồng ý giao con chung cho chị M được tiếp tục nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con. Xét chị M và anh P tự nguyện thỏa thuận nuôi con chung, việc thỏa thuận này là phù hợp với quy định của pháp luật, căn cứ các Điều 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 xét, Công nhận sự thỏa thuận nuôi con chung giữa chị M và anh P. Chị M được tiếp tục nuôi dưỡng con chung cho đến khi cháu M1 trưởng thành và lao động được.

“Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con; anh Lê Hồng K có quyền đến thăm nom con chung, không ai được cản trở; cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó”.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị M2 và anh P thống nhất khai không có tài sản chung và nợ chung, HĐXX không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Trần Thị Ngọc M và anh Lê Duy P mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, chị Trần Thị Ngọc M được nhận lại 225.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0007516 ngày 17/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, Điều 227, khoản 1 Điều 273, Điều 278 và khoản 1 Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 55, Điều 58, Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Ngọc M và anh Lê Duy P.

- *Về nuôi con chung:* Công nhận sự thỏa thuận nuôi con chung giữa chị Trần Thị Ngọc M và anh Lê Duy P. Chị Trần Thị Ngọc M tiếp tục nuôi dưỡng Lê Phương M1, sinh ngày 27/7/2021 cho đến khi trưởng thành và lao động được, chị Trần Thị Ngọc Minh tự nguyện nuôi con, không yêu cầu anh Lê Duy P cấp dưỡng nuôi con.

“Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con; anh Lê Duy P có quyền đến thăm nom con chung, không ai được cản trở; cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó”.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Không có.

- Về án phí: Chị Trần Thị Ngọc M và anh Lê Duy P mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, chị Trần Thị Ngọc M được nhận lại 225.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0007516 ngày 17/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

“Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ”.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND TX Tân Châu;
- Chi cục THADS TX Tân Châu;
- UBND P.Long Thạnh;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hòa Bình